

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 107/2021/DS-ST
Ngày 24 – 6 – 2021
(V/v tranh chấp HĐ vay tài sản)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thanh Liêm.

Ông Võ Sĩ Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 132/2021/TLST-DS, ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 393/2021/QĐXXST-DS ngày 19/5/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: Số 130, đường Phan Đăng Lưu, Quận P, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Huỳnh Thúy D – Nhân viên phát triển kinh doanh Ngân hàng thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn: Bà Trần Phượng Yến L, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã V, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Phương L1 – Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã T, huyện D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Tân Long A, xã T, huyện D, tỉnh Cà Mau.

2/ Anh Mã Minh L2, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã V, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 04/3/2021 và quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 23/11/2019 bà Trần Phượng Yến L với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (gọi tắt là Ngân hàng) có thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (Có đối tác liên kết) số 0167834001T19016,

theo đó Ngân hàng cho bà L vay số tiền 20.000.000 đồng, thời hạn vay 06 tháng, lãi suất vay 12%/năm, giải ngân cùng ngày, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn. Hình thức cho vay tín chấp có bảo lãnh của bà Nguyễn Phương L1 – Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã T, huyện D, tỉnh Cà Mau và anh Mã Minh L2. Hình thức thanh toán bên vay trả góp vốn gốc và lãi vay cho Ngân hàng theo định kỳ hàng tháng kể từ ngày 22/12/2019. Sau khi vay bà L đã trả cho Ngân hàng tiền vốn 13.000.000 đồng và tiền lãi 780.000 đồng thì không tiếp tục thanh toán. Vì vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà L phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền còn nợ tạm tính đến hết ngày 24/6/2021 là 9.415.000 đồng (Trong đó nợ gốc 7.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 420.000 đồng, nợ lãi quá hạn 1.995.000 đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 25/6/2021 đến khi bà L thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ đối với Ngân hàng, ngoài ra Ngân hàng không yêu cầu gì thêm.

Đối với bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi thẩm tra các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

[2] Quá trình giải quyết vụ án bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với các đương sự nêu trên.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ thấy rằng: Ngày 23/11/2019 Ngân hàng với bà L có ký kết hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (Có đối tác liên kết) số 0167834001T19016 là thực tế có xảy ra, các bên tham gia ký kết hợp đồng thực hiện trên tinh thần tự nguyện, đúng quy định pháp luật, vì vậy hợp đồng nêu trên được chấp nhận làm cơ sở thanh lý.

Theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 0167834001T19016 ngày 23/11/2019 thể hiện, Ngân hàng cho bà L vay 20.000.000 đồng, thời hạn vay 06 tháng, lãi suất vay 12%/năm tính, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, hình thức thanh toán bà L phải trả vốn gốc và lãi theo định kỳ hàng tháng. Căn cứ các tài liệu chứng cứ do Ngân hàng giao nộp có tại hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định sau khi vay bà L đã thanh toán cho Ngân hàng được tổng số tiền vốn là 13.000.000 đồng và tiền lãi là 780.000 đồng thì bà L không tiếp tục thanh toán, vi phạm nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng, vì vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà L có nghĩa vụ trả nợ gốc 7.000.000 đồng, nợ lãi tạm tính đến ngày 24/6/2021 là 2.415.000 đồng (trong đó: Lãi trong hạn 420.000 đồng, lãi quá hạn 1.995.000 đồng) và tiếp tục trả lãi theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng đến khi bà L thanh toán xong nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng là có căn cứ được chấp nhận.

[4] Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, nên án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch Ngân hàng không phải chịu. Bà L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Áp dụng các Điều 463, 466, 468, 309 và 314 của Bộ luật dân sự; Các Điều 91 và 98 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Buộc bà Trần Phương Yến L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền nợ tính đến ngày 25/6/2021 là 9.415.000 đồng (Trong đó nợ gốc 7.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 420.000 đồng, nợ lãi quá hạn 1.995.000 đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 25/6/2021 theo lãi suất tại hợp đồng đến khi thi hành xong.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí, ngày 19/3/2021 Ngân hàng đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 0000814 nên được nhận lại.

Bà Trần Phương Yến L phải chịu án phí 471.000 đồng (bốn trăm bảy mươi một nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS tp Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Phạm Việt Trung